

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH V**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày 05 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH V**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Nữ Hương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sái Văn Trọng và bà Vũ Thị Kim Dung.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên toà: Ông Đào Quang Soạn- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 10/11/1963 tại V; nơi đăng ký H khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Đông Q, phường Đông T, thành phố V, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con; tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2012/HSST ngày 30/5/2012, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xử phạt Nguyễn Văn H 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 09/02/2018 Nguyễn Văn H chấp hành xong hình phạt tù (tính đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích); tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 145/QĐ-XPHC ngày 17/7/2019, Công an huyện Yên L, tỉnh V phạt Nguyễn Văn H 1.500.000đ về hành trộm cắp tài sản. Ngày 19/12/2019 Nguyễn Văn H mới nộp tiền phạt; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/HSST ngày 09/3/2001, Tòa án nhân dân thị xã V (nay là thành phố V), tỉnh V xử phạt Nguyễn Văn H 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản 2.200.000đ, án phí Nguyễn Văn H đã chấp hành xong vào tháng 8/2001 (tính đến ngày phạm tội mới đã được xóa án tích); tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 813/QĐ-UB ngày 20/8/2003, Chủ tịch UBND thị xã V (nay là thành phố V), tỉnh V quyết định đưa Nguyễn Văn H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã Hội V 24 tháng. Ngày 16/9/2005 Nguyễn Văn H chấp hành xong việc cai nghiện bắt buộc; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC ngày 10/01/2008, Công an thị xã V (nay là thành phố V), tỉnh V phạt Nguyễn Văn H 500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC ngày 15/02/2008, Công an thị xã V (nay là

thành phố V), tỉnh V phạt Nguyễn Văn H 300.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ-XPHC ngày 26/4/2008, Công an thị xã V (nay là thành phố V), tỉnh V phạt Nguyễn Văn H 200.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 1031/QĐ-CTUBND ngày 13/8/2008, Chủ tịch UBND thị xã V (nay là thành phố V), tỉnh V quyết định đưa Nguyễn Văn H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội V 24 tháng, ngày 14/8/2010 Nguyễn Văn H chấp hành xong việc cai nghiện bắt buộc. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2020 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bùi Văn S, sinh năm 1991; trú tại: Thôn M, xã Yên Đ, huyện Yên L, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 06/11/2020, tại công nhà Nguyễn Văn H ở thôn Đông Q, phường Đồng T, thành phố V, tỉnh V, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố V phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện là Bùi Văn S. Cùng lúc này phát hiện Trần Văn Thái, sinh năm 1970 ở xã Đạo Tú, huyện Tam D, tỉnh V cũng tìm đến nhà H với mục đích để mua ma túy nhưng chưa kịp mua bán thì bị bắt giữ.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu tại lòng bàn tay trái của H 01 gói nilon bên trong có chứa chất cục bột màu trắng (H tự khai nhận là ma túy Heroine của H mang ra bán cho S nhưng chưa kịp bán thì bị bắt), vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1; tạm giữ tại túi áo ngực bên phải đang mặc của H số tiền 200.000đ (H và S đều khai nhận đây là tiền của S đưa cho H để mua ma túy).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H thu giữ: 06 mảnh giấy kẻ ô ly có kích thước 06 x 06cm; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 06 gói giấy nhỏ chứa chất cục bột màu trắng, vật chứng được niêm phong ký hiệu A2; số tiền 200.000đ.

Tại kết luận giám định số: 2872/KLGĐ ngày 09/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V kết luận: “*Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1061g, không kê bao bì, loại Heroine*”. Tại kết luận giám định số: 2878/KLGĐ ngày 10/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V kết luận: “*Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5789g, không kê bao bì, loại Heroine*”.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ Nguyễn Văn H khai nhận: Tối ngày 06/11/2020, H đi đến khu vực cầu Hốp, thuộc phường Hội Hợp, thành phố V tìm gặp và hỏi mua của một người nam giới tên Mít (H không rõ họ, tên đệm đầy đủ, tuổi và địa chỉ của người này) 07 gói ma túy Heroine với giá 1.050.000đ. Sau khi mua H đem toàn bộ số ma túy này về nơi ở của mình cất giấu với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trong 07 gói ma túy, H lấy 06 gói cất vào trong bao thuốc lá, 01 gói ma túy còn lại H lấy ra sử dụng ½ gói, còn lại ½ gói H

cất giấu trong người để có ai mua thì bán kiếm lời. Ngày 06/11/2020, S đến hỏi mua nên H đã lấy ra bán với giá 200.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 31/CT-VKSTPVY ngày 05/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và bao gói ma túy còn lại sau giám định; 06 mảnh giấy kẻ ô ly đã cũ; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ đã thu giữ của Nguyễn Văn H; trả lại Nguyễn Văn H số tiền 200.000đ đã thu giữ khỏi khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Văn H nhưng tạm giữ để đảm bảo thội hành án.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 06/11/2020, tại công nhà ở của Nguyễn Văn H thuộc tổ dân phố Đông Q, phường Đồng T, thành phố V, tỉnh V, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện là Bùi Văn S thì bị phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ là 01 gói giấy bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, được giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1061g. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H tiếp tục thu giữ 06 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, được giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,5789g. Tổng khối lượng ma túy Heroine thu giữ là 0,6850g.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã Hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã Hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về hành vi cùng loại tội và hành vi xâm phạm quyền sở hữu. Trong đó, có 01 tiền án về hành vi cùng loại tội chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền sự về hành vi xâm phạm quyền sở hữu, tiền sự đó chưa hết thời gian được coi là chưa xử lý hành chính lại tiếp tục phạm tội; nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi xâm phạm quyền sở hữu và hành vi cùng loại tội; nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính về hành vi cùng loại tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương.

Hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lợi bất chính, hiện tại trên địa bàn thành phố V các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã Hội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã Hội.

Khởi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với những người có liên quan đến vụ án gồm: Người nam giới tên Mít đã bán ma túy cho H tại khu vực cầu Hóp, phường Hội Hóp. Quá trình điều tra H khai không biết rõ nhân thân và lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khối nào có căn cứ sẽ đề cập xử lý sau là đúng pháp luật.

Đối với Bùi Văn S là người đã thỏa thuận mua ma túy của H để sử dụng, nhưng S chưa nhận được ma túy thì bị bắt quả tang nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với Trần Văn Thái là đối tượng nghiện ma túy, quá trình điều tra xác định: Ngày 06/11/2020 Thái đến nhà H với mục đích để mua ma túy sử dụng, tuy nhiên khi đến đã thấy Công an bắt quả tang H, giữa H và Thái chưa thực hiện việc giao dịch mua bán nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Thái là có căn cứ. Đối với Phùng Văn Hải là người đã chở S đến nhà H, nhưng Hải không biết mục đích của S nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Hải là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Đối với 06 mảnh giấy kẻ ô ly đã cũ, toàn bộ số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 400.000đ đã thu giữ của bị cáo H, quá trình điều tra xác định có 200.000đ là tiền H bán ma túy cho S mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 200.000đ còn lại là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thối hành án.

[7] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/11/2020).
3. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 06 mảnh giấy kẻ ô ly cùng toàn bộ ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ đã thu giữ của Nguyễn Văn H; trả lại bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 200.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thối hành án (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 09/02/2021).
4. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh V;
- Viện kiểm sát thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam - CA V;
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Chội cục thội hành án V;
- Thội hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nữ Hương Huyền

